

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Khắc phục hậu quả thiên tai Trường PTDT
nội trú THCS và THPT Phù Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương pháp đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại

Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 60/2025/TT-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung các Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng, Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình và Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 02/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 cho một số địa phương khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025; Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khắc phục hậu quả thiên tai Trường PTDT nội trú THCS và THPT Phù Yên; Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư các dự án sử dụng nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 147/TTr-SXD ngày 04/3/2026, Thông báo kết quả thẩm định số 936/SXD-QLXD ngày 02/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Khắc phục hậu quả thiên tai Trường PTDT nội trú THCS và THPT Phù Yên, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khắc phục hậu quả thiên tai Trường PTDT nội trú THCS và THPT Phù Yên.

2. Mã số thông tin dự án: Cập nhật sau khi có Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Phù Yên, tỉnh Sơn La.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

5. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng DAH86; địa chỉ: Số nhà 07, ngõ 83, đường 3/2, tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La).

7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C; Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

8. Mục tiêu dự án: Thực hiện việc khắc phục hậu quả mưa bão gây ra; sửa chữa, cải tạo và khôi phục lại các hạng mục công trình bị hư hỏng nhằm ổn định cơ sở vật chất trường, lớp học; đảm bảo điều kiện an toàn cho giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học, sinh hoạt và nội trú. Đồng thời, tổ chức khôi phục, chỉnh trang cảnh quan khu vực trường học sau bão lũ, tạo môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp, góp phần duy trì ổn định và nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

9. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

9.1. Cơ bản theo Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khắc phục hậu quả thiên tai Trường PTDT nội trú THCS và THPT Phù Yên; nội dung cụ thể:

- Xử lý sạt trượt khu vực nhà đa năng (hót sạt sạt; tháo dỡ và xây dựng lại hệ thống kê + mương thoát nước phía sau nhà đa năng; bổ sung kê taluy âm bó nền sân; sửa chữa sạt sụt sân xung quanh nhà đa năng, sửa chữa bồn hoa...);

- Xử lý sạt trượt khu vực nhà hiệu bộ (hót sạt sạt, tháo dỡ và xây dựng lại hệ thống kê + rãnh thoát nước phía trước kê; hoàn trả lại sân lát gạch...);

- Sửa chữa hệ thống thoát nước thải và một số hạng mục phụ trợ khác.

9.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu

9.2.1. Xử lý sạt trượt khu vực nhà đa năng

- Hót sạt sạt đất mái taluy, tháo dỡ tuyến kê hiện trạng đã hư hỏng;

- Xây dựng tuyến kê bê tông xi măng chắn mái taluy dương chiều dài tuyến 106,06 m từ vị trí cọc (8÷15); móng, thân kê bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200), chiều cao kê trung bình 2 m, đỉnh kê bố trí hệ thống sân rãnh đón nước bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200); thân kê bố trí thoát nước bằng ống PVC Ø50; chân kê bố trí rãnh thu nước (tận dụng chân kê làm một bên tường rãnh) bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200);

- Kê taluy âm bó nền sân (dạng chân khay): Chiều dài 50 m, kê bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200); giằng đỉnh kê bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (mác 200) dày 10 cm; đỉnh kê bố trí lan can inox, chiều cao 1,1 m;

- Sân xung quanh nhà đa năng: Diện tích khoảng 1.600 m²; bóc dỡ nền sân bê tông; nền sân đổ lại bằng bê tông xi măng cấp độ bền B12,5 (mác 150) dày 10 cm, bề mặt lát gạch bê tông giả đá kích thước (40x40x3) cm;

- Xây hoàn trả bồn hoa (02 bồn): Kích thước (11x2,42) m; lót móng bê tông xi măng cấp độ bền B7,5 (mác 100), tường xây gạch không nung vữa xi

măng mác 50, trát tường vữa xi măng mác 50 dày 1,5 cm, bề mặt ốp đá granite.

9.2.2. Xử lý sạt trượt khu vực nhà hiệu bộ

- Hót sạt đất mái taluy, tháo dỡ tuyến kè hiện trạng đã hư hỏng;
- Xây dựng tuyến kè bê tông chắn mái taluy dương chiều dài tuyến 193,63 m (không bao gồm bậc lên khu nhà đa năng) từ vị trí cọc K1÷K16; móng, thân kè bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200), chiều cao kè trung bình 2 m, đỉnh kè bố trí hệ thống sân rãnh đón nước bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200). Trên tuyến kè bố trí bậc nước giảm tốc, cấu tạo bậc nước: Tường, móng bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200); đỉnh tuyến bậc nước bố trí rãnh thu nước (tận dụng tường kè làm thành rãnh), tường rãnh bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200), tấm đan bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (mác 200), nước mặt được thu gom về rãnh thoát xuống mái taluy thông qua bậc nước;

- Hoàn trả lại sân lát gạch hư hỏng: Diện tích 204,03 m²; bóc dỡ gạch block hiện trạng, lát lại bằng gạch bê tông giả đá, kích thước gạch (40x40x3) cm.

9.2.3. Sửa chữa hệ thống thoát nước thải: Nạo vét, thông tắc hệ thống rãnh thoát nước.

9.2.4. Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Thông báo kết quả thẩm định số 936/SXD-QLXD ngày 02/3/2026 của Sở Xây dựng.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 4.361,067 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	3.675,118	triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án	96,923	triệu đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	319,637	triệu đồng;
- Chi phí khác	61,720	triệu đồng;
- Chi phí dự phòng	207,670	triệu đồng;

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025-2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn: Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025	Tổng cộng
2025-2026	4.361,067	4.361,067

14. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

16. Các nội dung khác: Thực hiện theo kiến nghị tại Thông báo kết quả thẩm định số 936/SXD-QLXD ngày 02/3/2026 của Sở Xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (*chủ đầu tư*)

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu; quản lý, sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Thực hiện thanh toán, quyết toán vốn đầu tư đúng quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước về nội dung tham mưu trình Chủ tịch UBND phê duyệt; đồng thời chủ động kiểm tra, rà soát nếu phát hiện sai phạm báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin, TTPVHCC;
- Chủ đầu tư 5 bản;
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Trung Chiến